

Số: 01 /BC-CTLNNS

Ninh Sơn, ngày 05 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025

I. Công tác triển khai thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 (hàng năm và bổ sung)

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 (hàng năm và bổ sung)

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, được UBND tỉnh giao quản lý, sử dụng 29.036,17 ha đất lâm nghiệp trên địa bàn xã Anh Dũng và một phần xã Mỹ Sơn; thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông, lâm nghiệp, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi tắt là Nghị định số 130/2020/NĐ-CP) và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và Văn bản số 7886/UBND-NC ngày 27/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025. Ngày 03/12/2025, Công ty đã ban hành Kế hoạch số 103/KH-CTLNNS về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn năm 2025, ngày 31/12/2025, Công ty tiến hành niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 của các đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập (Kèm theo Biên bản niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025)

2. Kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 (hàng năm và bổ sung)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị phải tổ chức thực hiện việc kê khai TSTN (nếu chỉ có 01 đơn vị thì ghi 01, trường hợp có các đơn vị trực thuộc thì ghi tổng số đơn vị trực thuộc đồng thời liệt kê cụ thể tên các đơn vị trực thuộc)	CQ, TC, ĐV	01
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập (ghi tương tự mục 1)	CQ, TC, ĐV	01

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100%
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này (ghi tương tự mục 1, 2)	CQ, TC, ĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
4	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	09
5	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	09
6	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
7	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	01
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100%
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Tổng số bản kê khai	Bản kê khai	09
4	Số bản kê khai đã được công khai	Bản kê khai	09
	Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai	%	100%
5	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết	Bản kê khai	09
	Tỷ lệ so với số bản kê khai đã được công khai	%	100%
6	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản kê khai	0
	Tỷ lệ so với số bản kê khai đã được công khai	%	0

II. Công tác triển khai thực hiện việc kê khai, công khai phục vụ công tác cán bộ năm 2025 theo khoản 4 Điều 36 Luật PCTN năm 2018

Trong năm 2025, Công ty không có trường hợp phải thực hiện việc kê khai, công khai phục vụ công tác cán bộ năm 2025 theo khoản 4 Điều 36 Luật PCTN năm 2018.

III. Công tác triển khai thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2025 theo điểm b khoản 1 Điều 36 Luật PCTN năm 2018

Trong năm 2025, Công ty không có trường hợp phải thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2025 theo điểm b khoản 1 Điều 36 Luật PCTN năm 2018

IV. Đánh giá và kiến nghị

1. Ưu điểm

Việc quán triệt và phổ biến triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân hằng năm được thực hiện kịp thời, đáp ứng đúng thời gian quy định, các đối tượng thuộc nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập đã tự giác, trung thực chấp hành tốt các quy định của pháp luật nên không có tình trạng chậm trễ, không chấp hành dẫn đến việc xử lý; không có trường hợp đề nghị xác minh tài sản, thu nhập.

2. Hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc.

Cán bộ phụ trách công tác tổ chức, triển khai thực hiện việc hướng dẫn, tổng hợp kê khai tài sản, thu nhập cá nhân hằng năm chưa nắm và hiểu rõ các quy định nên còn lúng túng, khó khăn khi hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập.

2.1. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc.

Một số cá nhân gặp khó khăn trong việc kê khai những tài sản được xây dựng khá lâu khó xác định được giá trị tài sản.

2.2. Giải pháp kinh nghiệm để chủ động khắc phục những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc.

Tiếp tục tăng cường thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, hướng dẫn do cơ quan chuyên môn tổ chức.

3. Kiến nghị, đề xuất:

a) Những vấn đề, nội dung cần quy định chi tiết, hướng dẫn vụ thể hoặc sửa đổi, bổ sung: không

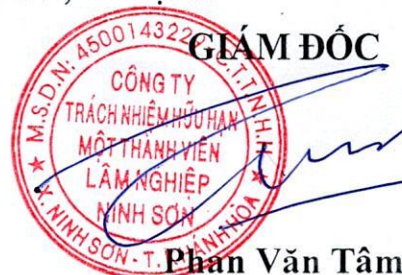
b) Những nội dung kiến nghị khác nhằm khắc phục hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm soát tài sản, thu nhập:

Kiến nghị Thanh tra tỉnh thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nhằm hạn chế các sai sót khi tổ chức, thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2025 của Công ty gửi Thanh tra tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Chi bộ C.ty (báo cáo);
- Công đoàn cơ sở (báo cáo);
- Giám đốc, các P. Giám đốc;
- Các phòng, trạm, chốt;
- Lưu: VT, TCHC.



Phan Văn Tâm

